

QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN THUYỀN VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3468/2025/QĐ-TGD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VÀ VIẾT TẮT

Trong Quy tắc bảo hiểm này, các từ ngữ dưới đây được quy định như sau:

- 1.1. “Bảo Long” là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long và các Công ty thành viên trực thuộc (sau đây gọi tắt là Bảo Long).
- 1.2. “Thuyền viên” là thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, máy phó, sĩ quan, thủy thủ, thợ máy, nhân viên, cán bộ khoa học kỹ thuật đang làm việc hay công tác trên tàu hoặc phương tiện thủy như phà, sà lan... (gọi chung là tàu).
- 1.3. “Bên mua bảo hiểm” là tổ chức, cá nhân, có quyền lợi có thể được bảo hiểm giao kết hợp đồng bảo hiểm với Bảo Long và đóng phí bảo hiểm theo điều kiện, điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này.
- 1.4. “Người được bảo hiểm” là các cá nhân có tính mạng, sức khỏe được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm. Người được bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện tham gia bảo hiểm sau đây: (i) là thuyền viên theo quy định tại khoản 1.2 Điều này; (ii) có độ tuổi và tuân thủ đầy đủ các quy định, tiêu chuẩn của pháp luật và cơ quan chức năng có thẩm quyền; (iii) có tên trong danh sách thuyền viên đã đăng ký với cơ quan chức năng trước mỗi lần xuất bến; (iv) không thuộc một trong các đối tượng sau: người bị bệnh thần kinh, tâm thần; hoặc người bị thương tật vĩnh viễn từ 50% (năm mươi phần trăm) trở lên; hoặc người đang trong thời gian điều trị bệnh tật, thương tật.
Người được bảo hiểm có thể đồng thời là Người thụ hưởng.
- 1.5. “Người thụ hưởng” là tổ chức, cá nhân được Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm chỉ định nhận tiền bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.6. “Yêu cầu bảo hiểm” là thông tin do Bên mua bảo hiểm kê khai hoặc xác nhận các thông tin do Bảo Long yêu cầu để tham gia bảo hiểm.
- 1.7. “Hợp đồng bảo hiểm” là văn bản thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và Bảo Long, theo đó Bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, Bảo Long phải trả tiền bảo hiểm cho Người thụ hưởng hoặc bồi thường cho Người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

- 1.8. “Bệnh viện/ Cơ sở y tế” là đơn vị có đủ điều kiện hoạt động và cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Nhà nước, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.
- 1.9. “Nằm viện” là việc bệnh nhân phải nằm bệnh viện ít nhất 24 (hai mươi bốn) giờ để điều trị thương tật cho đến khi ra viện và phải có giấy ra vào viện do bệnh viện cấp.
- 1.10. “Tai nạn” là sự kiện bất ngờ, không lường trước, gây ra ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm tác động từ bên ngoài lên thân thể Người được bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm khi đang làm việc, sinh hoạt trên tàu.
- 1.11. “Mất tích” là sự kiện Người được bảo hiểm biệt tích 02 (hai) năm liền trở lên sau một vụ tai nạn, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã mất tích, và được Tòa án tuyên bố người đó mất tích.
Trường hợp sau khi Bảo Long đã thanh toán Số tiền bảo hiểm khi phát sinh sự kiện bảo hiểm do Mất tích này cho Người thụ hưởng mà có bằng chứng là Người được bảo hiểm trở về hoặc còn sống thì Người thụ hưởng có trách nhiệm hoàn trả cho Bảo Long đầy đủ số tiền bảo hiểm đã nhận.
- 1.12. “Sự kiện bảo hiểm” là sự kiện Người được bảo hiểm bị tử vong, mất tích, thương tật do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm và trong thời hạn bảo hiểm.
- 1.13. “Số tiền bảo hiểm” là số tiền tối đa mà Bảo Long phải trả cho Người được bảo hiểm trong trường hợp xảy ra sự kiện bảo hiểm.
- 1.14. “Phí bảo hiểm” là khoản tiền mà Bên mua bảo hiểm phải đóng cho Bảo Long.

ĐIỀU 2. THỜI HẠN BẢO HIỂM

Thời hạn bảo hiểm theo thỏa thuận và được quy định cụ thể trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung (nếu có) do Bảo Long phát hành và tối đa không vượt quá 01 (một) năm trong mọi trường hợp.

CHƯƠNG II

PHẠM VI BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

ĐIỀU 3. PHẠM VI BẢO HIỂM

Trừ những trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm quy định tại Điều 5 của Quy tắc bảo hiểm này, Bảo Long có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm trong các trường hợp cụ thể sau:

- 3.1 Người được bảo hiểm bị tử vong, mất tích, thương tật toàn bộ do hậu quả của tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm và trong thời gian làm việc, sinh hoạt trên tàu.
- 3.2 Người được bảo hiểm bị thương tật bộ phận do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm và trong thời gian làm việc, sinh hoạt trên tàu.

ĐIỀU 4. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- 4.1 Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong, mất tích, thương tật toàn bộ do hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo Long chi trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung (nếu có).
- 4.2 Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật bộ phận do hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo Long trả tiền bảo hiểm theo tỷ lệ phần trăm trên số tiền bảo hiểm tương ứng với tình trạng thương tật quy định tại Phụ lục 1 - "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" ban hành kèm theo Quy tắc này.

CHƯƠNG III

LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

ĐIỀU 5. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Bảo Long không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm trong các trường hợp sau:

- 5.1. Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết, mất tích hay thương tật vĩnh viễn cho Người được bảo hiểm, Bảo Long sẽ không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho những Người thụ hưởng này. Bảo Long vẫn trả tiền bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm;
- 5.2. Tai nạn xảy ra khi Người được bảo hiểm chịu ảnh hưởng bởi rượu, bia, ma túy hoặc các chất kích thích tương tự khác;
- 5.3. Hành động cố ý tự gây thương tích, tự tử hay có ý định tự tử của Người được bảo hiểm dù trong bất kỳ hoàn cảnh, trạng thái nào do những tranh chấp vì mục đích cá nhân gây ra;
- 5.4. Trường hợp tử vong, mất tích hay thương tật của Người được bảo hiểm là hậu quả của:
 - 5.4.1. Chiến tranh, đình công, bạo động;
 - 5.4.2. Hành vi cố ý vi phạm pháp luật của Người được bảo hiểm;
 - 5.4.3. Người được bảo hiểm vi phạm nội quy, quy định làm việc trên tàu, không tuân thủ quy định về an toàn lao động;

5.4.4. Hành vi ấu đả - trù trường hợp phòng vệ chính đáng;

5.4.5. Đau ốm, bệnh tật;

5.4.6. Bệnh nghề nghiệp.

CHƯƠNG IV

CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

ĐIỀU 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

- 6.1. Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm hoặc không đóng phí bảo hiểm theo thời hạn thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung (nếu có) thì bảo hiểm chấm dứt hiệu lực khi hết thời hạn thanh toán phí bảo hiểm trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung (nếu có) hoặc sau thời gian gia hạn đóng phí theo quy định của pháp luật. Bảo Long sẽ hoàn lại phần phí bảo hiểm đóng thừa (nếu có) hoặc yêu cầu Bên mua bảo hiểm đóng đủ phí bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Bảo Long không hoàn lại phí trong trường hợp đã được Bảo Long chấp nhận bồi thường.
- 6.2. Trường hợp Bên mua bảo hiểm và Bảo Long thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm bằng văn bản, Bảo Long sẽ hoàn lại:
 - Tối thiểu 80% (tám mươi phần trăm) số phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm tính từ ngày chấm dứt trong trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt bảo hiểm. Việc hoàn phí chỉ được thực hiện trong trường hợp chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào đã được thông báo đến Bảo Long hoặc đã được Bảo Long chi trả trong thời hạn bảo hiểm; hoặc
 - 100% (một trăm phần trăm) số phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm tính từ ngày chấm dứt trong trường hợp Bảo Long yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 6.3. Trong trường hợp xảy ra sự kiện làm phát sinh trách nhiệm của Bảo Long theo quy định tại Khoản 4.1 Điều 4 Quy tắc bảo hiểm này và:
 - Trường hợp Bảo Long đã chi trả toàn bộ quyền lợi bảo hiểm đến số tiền bảo hiểm tối đa theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm cho tất cả Người được bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt;

- Trường hợp Bảo Long đã chi trả toàn bộ quyền lợi bảo hiểm đến số tiền bảo hiểm tối đa theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm cho một hoặc một số Người được bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt đối với Người được bảo hiểm đã được bồi thường đó.

Bảo Long sẽ không hoàn phí bảo hiểm đối với các trường hợp Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm chấm dứt theo quy định tại khoản này.

- 6.4. Trường hợp Bên mua bảo hiểm tham gia bảo hiểm không đúng đối tượng và điều kiện được nêu tại khoản 1.4 Điều 1 Quy tắc này, Bảo Long có quyền chấm dứt bảo hiểm và không chịu trách nhiệm với quyền lợi bảo hiểm đã đăng ký.
- 6.5. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM, NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 7.1. Quyền của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm:
 - 7.1.1. Yêu cầu Bảo Long giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm, cấp Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm;
 - 7.1.2. Yêu cầu Bảo Long trả tiền bảo hiểm cho Người thụ hưởng hoặc cho Người được bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
 - 7.1.3. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
- 7.2. Nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm:
 - 7.2.1. Cung cấp đầy đủ và trung thực tất cả những thông tin có liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của Bảo Long;
Nếu Bên mua bảo hiểm cố ý cung cấp không đầy đủ thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng bảo hiểm để được bồi thường, trả tiền bảo hiểm thì Bảo Long có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm. Bảo Long không phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm và Bảo Long sẽ hoàn lại 80% (tám mươi phần trăm) phí bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm. Trường hợp có phát sinh yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm và Bảo Long đã thực hiện chi trả thì Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ số tiền này theo thông báo của Bảo Long.

- 7.2.2. Thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn;
- 7.2.3. Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng phải áp dụng mọi biện pháp cần thiết có thể để ngăn ngừa hạn chế tổn thất, chấp hành chỉ định chẩn đoán, điều trị của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- 7.2.4. Thu thập và cung cấp cho Bảo Long các giấy tờ cần thiết và các thông tin có liên quan theo yêu cầu của Bảo Long một cách trung thực, chính xác, kịp thời và đầy đủ. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho Bảo Long tiến hành việc kiểm tra, xác minh hậu quả rủi ro khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra;
- 7.2.5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BẢO LONG

8.1. Quyền của Bảo Long:

- 8.1.1. Thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm;
- 8.1.2. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm;
- 8.1.3. Không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm không đáp ứng điều kiện theo khoản 1.4 Điều 1 Quy tắc này;
- 8.1.4. Từ chối trả tiền bảo hiểm cho Người thụ hưởng hoặc cho Người được bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc bảo hiểm này;
- 8.1.5. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của pháp luật;
- 8.1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

8.2. Nghĩa vụ của Bảo Long:

- 8.2.1. Giải thích cho Bên mua bảo hiểm về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; quyền, nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm;
- 8.2.2. Cấp Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm ngay sau khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm;
- 8.2.3. Trả tiền bảo hiểm kịp thời cho Người thụ hưởng hoặc bồi thường cho Người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- 8.2.4. Giải thích bằng văn bản lý do từ chối trả tiền bảo hiểm hoặc từ chối bồi

thường;

8.2.5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI

THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

ĐIỀU 9. THỜI HẠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- 9.1. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm; Người yêu cầu hợp pháp giải quyết quyền lợi bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản hoặc thông qua hình thức điện tử cho Bảo Long chậm nhất trong vòng 05 (năm) ngày và trong vòng 30 (ba mươi) ngày phải thông báo bằng văn bản (theo mẫu của Bảo Long) trừ trường hợp bất khả kháng.
- 9.2. Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 01 (một) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.
- 9.3. Sau khi nhận được thông báo về sự kiện bảo hiểm, Bảo Long được quyền kiểm tra, xác minh, giám định để phục vụ cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

ĐIỀU 10. HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người đại diện hợp pháp của Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng hợp pháp (trong trường hợp người được bảo hiểm tử vong) có trách nhiệm thu thập và cung cấp cho Bảo Long những giấy tờ sau để làm thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm, bao gồm:

- Bản gốc giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Bảo Long).
- Bản gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm, bản sao trích danh sách Người được bảo hiểm (nếu có).
- Bản gốc Văn bản xác nhận là thuyền viên trên tàu của biên phòng, cảng vụ hoặc cơ quan chính quyền địa phương.
- Bản sao hợp lệ giấy chứng tử (trường hợp tử vong).
- Bản sao hợp lệ giấy tờ hợp pháp chứng minh quyền thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm.
- Bản gốc báo cáo tai nạn có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nơi xảy ra tai nạn hoặc bến đầu tiên (nếu tai nạn xảy ra khi tàu đang hành trình).
- Bản sao hợp lệ biên bản tai nạn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập (nếu có).
- Các chứng từ y tế:

- Bản gốc hoặc bản sao hợp lệ chứng từ liên quan đến việc điều trị: Giấy ra vào viện, Trích sao hồ sơ Hồ sơ bệnh án, Kết quả xét nghiệm, Toa thuốc/Đơn thuốc, Giấy chứng nhận phẫu thuật/ Phiếu mổ, các chứng từ y tế liên quan đến việc điều trị khác.
- Chứng từ liên quan đến việc thanh toán chi phí y tế: Hóa đơn, biên lai, phiếu thu, các chứng từ y tế khác liên quan tới điều trị theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp Bảo Long thanh toán hết các chi phí trên hóa đơn, biên lai, phiếu thu thì các chứng từ trên phải là bản gốc và thuộc quyền sở hữu của Bảo Long sau khi khiếu nại đã được giải quyết. Trường hợp còn lại có thể cung cấp bản sao hợp lệ;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Bảo Long có thể yêu cầu cung cấp các tài liệu cần thiết khác có liên quan đến việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm phù hợp với quy định của Quy tắc bảo hiểm này và pháp luật.
- Các trường hợp cung cấp bản sao, Bảo Long có quyền yêu cầu cung cấp bản chính để kiểm tra.

Lưu ý: Bản sao hợp lệ là bản sao công chứng hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của cán bộ Bảo Long.

ĐIỀU 11. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- 11.1. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Bảo Long có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm, trong trường hợp không có thỏa thuận về thời hạn thì Bảo Long có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại Điều 10 Quy tắc bảo hiểm này.
- 11.2. Trường hợp từ chối trả tiền bảo hiểm, Bảo Long phải thông báo bằng văn bản cho Người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm biết lý do từ chối trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.

CHƯƠNG VII

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

ĐIỀU 12. THỜI HIỆU KHỞI KIẾN

Thời hiệu khởi kiện về hợp đồng bảo hiểm là 03 (ba) năm kể từ ngày Người khởi kiện biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Quá thời hạn

trên, mọi khiếu nại không còn có giá trị.

ĐIỀU 13. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Quy tắc bảo hiểm này trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên.

Nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì một trong các bên có quyền đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết. Bên thua kiện phải chịu mọi lệ phí và chi phí khác phát sinh theo phán quyết của Tòa án.

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN QUỐC DŨNG